TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S TỈNH PH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28 /2023/HS-ST

Ngày 15/12/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S TỈNH PH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Đình Quang.

-*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thìn và ông Nguyễn Đức Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hải Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Minh Kh** (tên gọi khác: Không);

Sinh ngày 04 tháng 12 năm 1991, tại huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nơi cư trú: Khu Minh Tâm, xã Minh Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Văn Th, SN 1969 và bà: Kiều Thị Gi, SN: 1969.

Tiền án/tiền sự: Không.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*):

Tại bản án số: 15/2012/HS - ST ngày 05/11/2012, Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph đã tuyên phạt Hoàng Minh Kh số tiền 10.000.000VNĐ (mười triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Ngày 05/11/2014, Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hà Văn B** (tên gọi khác: không)

Sinh ngày 22 tháng 02 năm 1992, tại huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nơi cư trú: Khu Tân Thư, xã Minh Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hà Văn B (đã chết) và bà: Đào Thị D, sinh năm 1971;

Vợ: Đinh Thị Y, sinh năm 1992; Con: Có 01 con, sinh năm 2016;

Tiền án/tiền sự: Không;

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trần Văn H** (tên gọi khác: không)

Sinh ngày 22 tháng 01 năm 1979, tại huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nơi cư trú: Khu Tân Lập, xã Minh Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trần Văn B (đã chết) và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1957.

Vợ: Lương Thị Ng, sinh năm 1981; Con: Có 02 con (lớn sinh năm: 2004, nhỏ sinh năm: 2009).

Tiền án/tiền sự: Không.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Hà Xuân M** (tên gọi khác: không)

Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1987, tại huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nơi cư trú: Khu Đồng Tâm, xã Minh Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hà Xuân M, sinh năm 1964 và bà: Hà Thị Đ, sinh năm 1965;

Vợ: Hà Thị D, sinh năm 1989; Con: Có 02 con (lớn sinh năm: 2009, nhỏ sinh năm: 2018).

Tiền án/tiền sự: Không.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh: Trần Đức H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu Tân Lập, xã Minh Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1.Về hành vi phạm tội của các Bị cáo:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/9/2023 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S phát hiện tại quán Bi-a "Huy Hoàng" do Trần Đức Huy làm chủ. Có 04 đối tượng đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh "Bi - a" gồm: Hà Xuân M, Hoàng Minh Kh, Hà Văn B, và Trần Văn H. Thu giữ trên bàn Bi - a tổng số tiền: 11.450.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); 52 quân bài tú lơ khơ; 01 bàn Bi - a; 04 gậy Bi - a; 16 bóng Bi - a đã cũ; (trong đó: 01 bóng màu trắng không in số và 15 bóng in số từ 01 đến 15); 02 cục lơ màu xanh. Toàn bộ đồ vật thu giữ đều cũ đã và qua sử dụng. Công an huyện Tân S lập biên bản sự việc và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 18/9/2023 Hà Xuân M đến quán Bi-a "Huy Hoàng" gặp Hoàng Minh Kh, Hà Văn B cả ba rủ nhau đánh Bi-a thắng thua bằng tiền. Cụ thể:

Sử dụng bàn, gậy và 16 viên bi và 52 quân bài tú lơ khơ có sẵn tại Câu lạc bộ Bi-a để đánh bạc.Trước khi đánh mỗi ván Bi-a những người chơi sẽ được chia 09 quân bài tú lơ khơ sau đó người chơi sẽ đánh các viên Bi-a có số trùng với số quân bài trên tay xuống lỗ để tính thắng thua (viên bi số 1 tương ứng với quân bài A, viên bi số 2 tương ứng với quân bài 2 đến viên bi số 13 tương ứng với quân bài K, viên bi số 14 và 15 để đánh điều cái không tính điểm), nếu ai đánh hết các viên bi tương ứng với 09 quân bài được chia xuống lỗ trước thì là người thắng bạc tại ván bài đó. Cách tính tỉ lệ thắng - thua: Người thua bạc sẽ phải trả cho người thắng bạc số tiền tương ứng 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng)/01 quân bài chưa đánh được xuống lỗ Bi-a. Khi chơi nếu ai không đánh được viên Bi-a nào xuống lỗ thì bị "Cháy" và phải trả cho người thắng bạc tại ván Bi-a đó số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng)/01

ván cháy. Cả ba chơi đến khoảng 11 giờ 20 phút thì Trần Văn H đến và cùng tham gia đánh bạc.

Các Bị cáo khai khi tham gia đánh bạc M có: 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng); Kh có: 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng; B có khoảng 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng); H có: 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng). Các đối tượng chơi đến 13 giờ 30 phút ngày 18/9/2023 Công an huyện Tân S phát hiện lập biên bản sự việc đồng thời đưa các đối tượng về cơ quan điều tra để làm việc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các Bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

2.Các vấn đề khác:

Ngày 20/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân S ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố các bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Hà Xuân M, Hoàng Minh Kh, Hà Văn B và Trần Văn H về hành vi đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Đức Huy, quá trình điều tra xác định Huy có đăng ký kinh doanh dịch vụ Bi-a, quá trình các Bị cáo đánh bạc bằng hình thức chơi Bi-a tại quán Huy không biết. Tuy nhiên Huy đã thiếu trách nhiệm trong việc quản lý để xảy ra việc đánh bạc ở cơ sở kinh doanh do mình quản lý. Ngày 03/11/2023 Công an huyện Tân S ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Đức Huy.

3.Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 27/CT-VKS-TS ngày 17/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph đã truy tố các Bị cáo: Hoàng Minh Kh, Hà Văn B, Trần Văn H, Hà Xuân M về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35 của BLHS năm 2015 đối với các bị cáo Hà Văn B, Trần Văn H,

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1 Điều 35 của BLHS năm 2015 đối với bị cáo Hà Xuân M;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Minh Kh.

- Xử phạt Bị cáo Hoàng Minh Kh từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Minh Kh cho Uỷ ban nhân dân xã Minh Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph để giám sát, giáo dục. Gia đình Bị cáo Kh có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo. Trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt các bị cáo: Trần Văn H và Hà Văn B mỗi bị cáo từ 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) đến 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng)

- Xử phạt bị cáo: Hà Xuân M từ 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) đến 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Để nộp sung công quỹ nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Minh Kh, Hà Xuân M, Trần Minh H và Hà Văn B.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các Bị cáo Hoàng Minh Kh, Hà Văn B, Trần Văn H và Hà Xuân M theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 25, 26, 27, 28 ngày 20/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a,b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a, điểm b, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11.450.000 đồng (mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền dùng vào việc phạm tội;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 52 quân bài Tú lơ khơ đã cũ, 02 cục lơ màu xanh đã cũ;

+ Trả lại cho anh Trần Đức Huy: 01 bàn Bi a, 04 gậy Bi a, 16 bóng Bi a.

4. Các Bị cáo nói lời sau cùng: Các Bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân S, tỉnh Ph, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các Bị cáo không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội.

Tại phiên tòa hôm nay, các Bị cáo: Hoàng Minh Kh, Hà Văn B, Trần Văn H và Hà Xuân M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; thừa nhận Bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai của các Bị cáo thống nhất, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ của vụ án. Như vậy đã xác định được: Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/9/2023 tại quán Bi-a "Huy hoàng" do Trần Đức Huy quản lý. Cơ quan CSĐT-Công an huyện Tân S phát hiện các đối tượng Hà Xuân M, Hoàng Minh Kh, Hà Văn B và Trần Văn H, có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "Bi-a". Tổng số tiền các đối tượng đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự là 11.450.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các Bị cáo đã khai nhận khi tham gia đánh bạc M có: 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng); Kh có: 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng; B có khoảng 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng); H có: 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng). Vì vậy các Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền 11.450.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên chiếu bạc. Các Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trong trạng thái tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Từ các nhận định trên đã đủ cơ sở xác định hành vi của các Bị cáo có tên nêu trên thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015;

Tại khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015 quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Vụ án tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã có nhiều người tham gia đánh bạc được thua bằng tiền. Hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy cần được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các Bị cáo trong vụ án thấy rằng: Các Bị cáo đánh bạc nhiều người nhưng chỉ là do tự phát, không chuẩn bị phương tiện và phân công nhiệm vụ, cụ thể cho từng người nên không coi là phạm tội có tổ chức, chỉ là đồng phạm giản đơn.

- *Về nhân thân các Bị cáo:*

Đối với Bị cáo Hoàng Minh Kh: Tại bản án số: 15/2012/HS - ST ngày 29/02/2012, Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph đã tuyên phạt Hoàng Minh Kh số tiền 10.000.000VNĐ (mười triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Ngày 05/11/2014, Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này đã đương nhiên được xóa án tích.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các Bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Các bị cáo: B, H, M lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình 02 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015. Bị cáo M còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51BLHS là có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang.

Bị cáo Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công và được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến, mặt khác bị cáo cũng tích cực tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo được chính quyền, đoàn thể xác nhận. Do đó, Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1, Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo H, B, M đều có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên quyết định cho các Bị cáo hình phạt chính là phạt tiền là phù hợp;

Đối với bị cáo Kh có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự. Tuy nhiên, Bị cáo đã từng có hành vi đánh bạc và đã bị Tòa án đưa ra xét xử về hành vi đánh bạc. Vì vậy, cần xử Bị cáo hình

phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định là phù hợp. Tuy nhiên, xem xét về nhân thân và các tình tiết khác thấy rằng: Bị cáo Kh có 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo nên không cần cách ly Bị cáo khỏi xã hội mà cho Bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi để giáo dục Bị cáo là phù hợp với khoản 1, 2 Điều 65 của BLHS năm 2015; quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về Án treo và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về Án treo.

- *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS năm 2015 thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*".

Đối với các Bị cáo H, M, B xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Đối với bị cáo Kh theo kết quả xác minh về tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S thì thấy Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị lớn; thu nhập không ổn định, và nhà đất là tài sản duy nhất được sử dụng chung trong gia đình. Do đó, cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Kh là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 11.450.000 đồng (mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), vật chứng thu được tại chiếu bạc là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, 02 cục lơ màu xanh đã cũ thu tại quán Bi-a "Huy Hoàng", là vật chứng không có giá trị cần tịch thu để tiêu hủy.

-Trả lại cho anh Trần Đức Huy: 01 bàn Bi-a; 04 gậy Bi-a; 16 bóng Bi-a (trong đó có 01 bóng màu trắng không đánh số, các bóng còn lại được đánh số thứ tự từ 1 đến 15).

[5] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Căn cứ kết tội:***

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 của BLHS năm 2015; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo Trần Văn H, Hà Văn B.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 của BLHS năm 2015; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Hà Xuân M.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS năm 2015; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với Bị cáo Hoàng Minh Kh;

Tuyên bố: Các bị cáo: Hoàng Minh Kh, Hà Văn B, Trần Văn H và Hà Xuân M phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Trách nhiệm hình sự, hình phạt, biện pháp tư pháp:

- Xử phạt Bị cáo **Hoàng Minh Kh** 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi tháng) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bị cáo Kh cho Uỷ ban nhân dân xã Minh Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph để giám sát, giáo dục. Gia đình Bị cáo Kh có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo: **Trần Văn H**, hình phạt tiền mức phạt 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo: **Hà Văn B,** hình phạt tiền mức phạt 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo: **Hà Xuân M,** hình phạt tiền mức phạt 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Để nộp sung công quỹ nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo: Kh, B, H, M.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các Bị cáo Hoàng Minh Kh, Hà Văn B, Trần Văn H và Hà Xuân M theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 25, 26, 27, 28 ngày 20/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph.

***3. Về xử lý vật chứng*:** Áp dụng điểm a,b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a, điểm b, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11.450.000 đồng (mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn) là tiền dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, 02 cục lơ màu xanh đã cũ thu tại quán Bi-a "Huy Hoàng".

- Trả lại cho anh Trần Đức Huy: 01 bàn Bi-a, 04 gậy Bi-a, 16 bóng Bi-a (trong đó có 01 bóng màu trắng không đánh số, các bóng còn lại được đánh số thứ tự từ 1 đến 15).

Vật chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân S ngày 28/11/2023.

***4. Về án phí*:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật t ố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Buộc các Bị cáo Hoàng Minh Kh, Hà Văn B, Trần Văn H, Hà Xuân M mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Ph xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Đình Quang

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND Huyện, tỉnh*
- *THAHS*
- *Chi cục THADS huyện*
- *Công an huyện*
- *UBND xã Minh Đ*
- *Bị cáo*
- *Lưu h/s*